

Bản án số: **180/2020/HSST**.

Ngày: 18/11/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Cao Trọng Mạnh**.

2. Bà: **Trần Thị Lệ**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Thiền Văn Ty** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với **các** bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Y - Sinh ngày: 30/4/1990. (Có mặt)

Tên gọi khác: **Chè**. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Số 52/7 đường Trương Vĩnh Ký, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 9/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Ngọc Y (chết) và bà Nguyễn Thị Kim C (1965).

Vợ: Lê Trúc N (1995).

Con: 01 người, sinh năm 2015.

* **Tiền sự:** Chưa.

* **Tiền án:** Ngày 27/7/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 23/01/2020, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

* **Nhân thân:**

- Ngày 29/6/2009, bị Chủ tịch UBND thành phố Rạch Giá ra Quyết định số 325/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/4/2012, bị Chủ tịch UBND thành phố Rạch Giá ra Quyết định số 596/QĐ-UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 25/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam: Ngày 02/7/2020 cho đến nay.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh N - Sinh ngày: 04/8/1985. (Có mặt)

Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Số 62 đường Phan Đăng Lưu, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 6/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Khánh T (1943) và bà Tống Thị R (chết).

Vợ: Nguyễn Cẩm H (1976).

Con: 01 người, sinh năm 2006.

* **Tiền sự:** Chưa.

* **Tiền án:** Ngày 18/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 29/9/2018, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam: Ngày 02/7/2020 cho đến nay.

* **Người bị hại:**

1. Ông Tô Minh P - Sinh năm: 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 38/24 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Nguyễn Hữu D - Sinh năm: 1995. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 743 đường 30/4, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* **Người làm chứng:**

- Ông **Trần Phước M** - sinh năm: 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 242 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Y và Nguyễn Minh N là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và có tiền án chưa được xóa án tích, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 07 giờ ngày 30/6/2020, Y và N rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Y dùng xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số 68P1-085.40 chở N đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đến trước nhà của ông Tô Minh P ở số 38/24 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá thì cả hai phát hiện cửa rào và cửa chính của căn nhà đều mở. Quan sát xung quanh thấy không có ai, N ngồi trên xe ở ngoài canh đường, còn Y đi vào trong nhà tìm tài sản để lấy trộm thì phát hiện trên chiếc tủ ở phòng khách có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max, Y lấy trộm rồi đi ra ngoài lên xe cho N chờ để tẩu thoát. Sau đó, Y và N đem điện thoại vừa trộm được đến tiệm cầm đồ “Phúc Lợi” ở số 242 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, N ở bên ngoài còn Y mang điện thoại trộm được vào gặp chủ tiệm là ông Trần Phước Minh bán được số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Khi bán, Y không nói cho ông Minh biết đó là điện thoại do trộm cắp mà có. Y chia cho N 2.800.000 đồng, còn lại 4.200.000 đồng Y giữ và tiêu xài hết.

Riêng Nguyễn Minh N trước đó vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, màu đen, biển số 68S1-156.97 (xe mượn của cha N là ông Nguyễn Khánh Thông), chở đối tượng tên Hiếu (chưa rõ tên thật, địa chỉ) đi trên đường 30/4 từ hướng cầu Rạch Giá 2 đến Bến đò Giải phóng 9 thuộc địa bàn phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá. Khi chạy ngang nhà của ông Nguyễn Hữu D, ở số 743 đường 30/4, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Hiếu phát hiện cửa rào và cửa chính đều mở nên rủ N quay xe lại vào nhà tìm tài sản lấy trộm. N đồng ý và quay xe lại, rồi đậu xe trước căn nhà để canh đường, còn Hiếu vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 05 phút sau, Hiếu từ trong nhà ông D đi ra và lấy được một giỏ đựng dụng cụ xây dựng màu xanh, bên trong có 02 (hai) máy khoan hiệu BOSS, màu xanh, 01 (một) máy cân bằng laze màu đen và 01 (một) máy đo khoảng cách hiệu BOSS màu xanh đen. Hiếu để giỏ trộm được lên phía trước chỗ N ngồi rồi lên xe để N chở tẩu thoát theo hướng đường Võ Văn Kiệt (**xuyên á**). Khi đi đến khu vực gần ngã tư Lạc Hồng - Nguyễn Trung Trực, thuộc phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Hiếu xuống xe lấy giỏ đồ vừa trộm được, rồi kêu N đi về để Hiếu mang tài sản đi bán được sẽ chia tiền cho N sau. N đồng ý và điều khiển xe chạy về nhà,

đến khoảng 18 giờ cùng ngày không thấy Hiếu gọi điện nên N đi tìm Hiếu để hỏi về số tài sản trộm được nhưng vẫn không gặp được Hiếu cho đến nay.

Sau đó, thông qua camera ghi lại sự việc ở nhà ông Tô Minh P, Nguyễn Ngọc Y và Nguyễn Minh N bị Cơ quan cảnh sát điều tra mời làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Y và N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐG, ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE Iphone 11 Pro Max 256GB, màu xám, số Imei 353911105466552 và số Imei 353911105267521, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm mất trộm (ngày 30/6/2020) là **21.233.000** đồng (Bút lục: 49).

- Đối với tài sản gồm 02 (hai) máy khoan hiệu BOSS, màu xanh; 01 (một) máy cân bằng laze màu đen và 01 (một) máy đo khoảng cách hiệu BOSS màu xanh đen do không đủ cơ sở nên Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá đã từ chối định giá (Bút lục: 62).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo: Nguyễn Ngọc Y và Nguyễn Minh N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Y** – mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh N** – mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án như: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu đen, biển kiểm soát 68S1-156.97, số máy MVT3AD028099, số khung A12CDAD028099, đã trả lại cho ông Nguyễn Khánh Thông; 01 (một) vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xám, 256GB, IMEI/MEID 353911105466552, IMEI2 353911105267521, đã trả lại cho ông Tô Minh P (Theo Quyết định xử lý vật chứng số 56 ngày 20/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá).

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 68X1-397.04, số máy JA39EO209040, số khung 3907HY208993, là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Người bị hại ông Tô Minh P yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại là 20.000.000 đồng, bị cáo Y và N đồng ý bồi thường mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng và cam kết sau khi chấp hành án xong sẽ bồi thường cho người bị hại (Bút lục 52).

- Người bị hại ông Nguyễn Hữu D yêu cầu bị cáo N bồi thường thiệt hại là 8.200.000 đồng, bị cáo N không đồng ý bồi thường do tài sản trộm được do đối tượng Hiếu giữ và N chưa được chia tiền từ việc trộm cắp tài sản có được (Bút lục 56-57).

Tại phiên tòa, những người bị hại ông Tô Minh P, ông Nguyễn Hữu D có mặt và có ý kiến trình bày: Ông P và ông D xác nhận có bị mất trộm các tài sản đúng như bảng cáo trạng đã liệt kê. Tại phiên tòa, ông P yêu cầu bị cáo Y và N bồi thường cho ông trị giá chiếc điện thoại bị mất là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); ông D xác nhận không yêu cầu bị cáo N bồi thường thiệt hại các tài sản bị mất trộm trong vụ án này, khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt được đối tượng Hiếu và làm rõ được vụ việc thì ông sẽ yêu cầu bị cáo N và Hiếu bồi thường sau. Về phần hình phạt, ông P yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, các bị cáo có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ ngày 30/6/2020, tại nhà số 38/24 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, Nguyễn Ngọc Y và Nguyễn Minh N đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Pro Max của ông Tô Minh P (trị giá tài sản qua định giá là **21.233.000** đồng). Sau khi lấy trộm được điện thoại, Y và N đến tiệm cầm đồ “Phúc Lợi” ở số 242 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá của ông Trần Phước Minh, bán được số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Y chia cho N 2.800.000 đồng, còn lại 4.200.000 đồng Y giữ và tiêu xài hết.

Riêng Nguyễn Minh N trước đó vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/5/2020, N đã cùng Hiếu (chưa rõ tên thật, địa chỉ) thực hiện trộm tài sản ở nhà của ông Nguyễn Hữu D, ở số 743 đường 30/4, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, trộm được những tài sản gồm: 01 (một) giỏ đựng dụng cụ xây dựng màu xanh, bên trong có 02 (hai) máy khoan hiệu BOSS, màu xanh, 01 (một) máy cân bằng laze màu đen và 01 (một) máy đo khoảng cách hiệu BOSS màu xanh đen. Hiếu giữ những tài sản trộm được và kêu N đi về, khi nào bán được tài sản sẽ chia tiền cho N sau. N đã tìm nhiều lần nhưng vẫn không gặp được Hiếu, và tài sản trong vụ án này không thu hồi được nên chưa xác định được giá trị tài sản.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc Y và Nguyễn Minh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và chiếm đoạt tài sản của những người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân nói chung. Do đó, cần có mức hình phạt

ng nghiêm đối với các bị cáo, đề răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại trật tự kỷ cương phép nước.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Ngọc Y, Nguyễn Minh N đều là những người có nhân thân xấu. Cụ thể: Bị cáo Y có 02 tiền sự bị đưa vào cơ sở chữa bệnh (đã được xóa tiền sự) và đã bị xử phạt 02 lần về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích) và “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích). Bị cáo N đã bị xử phạt 01 lần về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích). Như vậy, 02 bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết tăng nặng cho 02 bị cáo.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho 02 bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Ở vụ trộm vào ngày 30/6/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc Y là người đề sớ, rủ rê Nguyễn Minh N đi tìm tài sản để trộm cắp, bị cáo cũng là người trực tiếp vào nhà bị hại Tô Minh P để lấy trộm tài sản, và thu lợi được nhiều hơn bị cáo N (thu lợi được 4.200.000 đồng); tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo Y chỉ thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản. Bị cáo N được chia tiền ít hơn bị cáo Y (được chia 2.800.000 đồng) và chỉ làm nhiệm vụ canh đường; nhưng trong vụ án này, bị cáo lại 02 lần thực hiện trộm cắp tài sản, ở lần trộm thứ hai cùng thực hiện với Hiếu (chưa rõ tên thật, địa chỉ), do chưa xác định được trị giá tài sản nên chưa có căn cứ xử lý đối với bị cáo. Căn cứ vào tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo trong vụ án, xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với cả 02 bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Tô Minh P số tiền 20.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng). Đây là những thỏa thuận hợp pháp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận bồi thường này.

- Người bị hại ông Nguyễn Hữu D yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh N bồi thường thiệt hại tài sản là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo N không đồng ý bồi thường do tài sản trộm được do đối tượng Hiếu giữ và N chưa được chia tiền từ việc trộm cắp tài sản có được. Tại phiên tòa, ông D xác nhận

không yêu cầu bị cáo N bồi thường thiệt hại các tài sản bị mất trộm trong vụ án này, khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt được đối tượng Hiếu và làm rõ được vụ việc thì ông sẽ yêu cầu bị cáo N và Hiếu bồi thường sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 68X1-397.04, số máy JA39EO209040, số khung 3907HY208993, là phương tiện bị cáo Y dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[11] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người tên Hiếu (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) là người đã cùng với Nguyễn Minh N thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Ngọc Y, Nguyễn Minh N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc Y – 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: ngày 02/7/2020.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh N – 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: ngày 02/7/2020.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên:

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:* 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 68X1-397.04, số máy JA39EO209040, số khung 3907HY208993, là phương tiện bị cáo Nguyễn Ngọc Y dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 127/QĐ-VKS ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Ngọc Y và bị cáo Nguyễn Minh N với người bị hại Tô Minh P, về việc bị cáo Y sẽ bồi thường cho người bị hại số tiền **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng), bị cáo N sẽ bồi thường cho người bị hại số tiền **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng).

- Đối với yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh N bồi thường thiệt hại tài sản là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng) của ông Nguyễn Hữu D, bị cáo N không đồng ý bồi thường. Tại phiên tòa, ông D xác nhận không yêu cầu bị cáo N bồi thường thiệt hại các tài sản bị mất trộm trong vụ án này, khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt được đối tượng Hiếu và làm rõ được vụ việc thì ông sẽ yêu cầu bị cáo N và Hiếu bồi thường sau.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/11/2020).

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành Phố Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá;
- Công an thành Phố Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Các bị cáo;
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh